65 NĂM THẢM HỌA DA CAM VIỆT NAM

Tọa đàm do Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Hội Việt - Mỹ
tổ chức tại Hà Nội, Việt Nam
ngày 21 tháng 10 năm 2026

Tham luận của TS Lê Kế Sơn

Thưa các bà, các ông,

Thưa các bạn Mỹ,

Tôi xin cảm ơn Ban tổ chức Hội thảo đã cho tôi cơ hội trao đổi với các vị về chất da cam

Tôi đã lắng nghe báo cáo của đại diện của cơ quan của Bộ Quốc phòng có trách nhiệm đầu mối về xử lý hậu quả chất da cam, phim tư liệu về chất da cam và xem hàng trăm tấm ảnh triển lãm ở Hội thảo và tôi nhận thấy có một khoảng trống đáng buồn.

Khoảng trống đó là không có hình ảnh của những nhà khoa học đã tiên phong trong lĩnh vực chất da cam như các giáo sư Tôn Thất Tùng, Hoàng Đình Cầu, Lê Cao Đài, Nguyễn Thị Ngọc Phượng, Võ Quý,…

Khoảng trống đó là không có thông tin về tổ chức và hoạt động của Uỷ ban điều tra hậu quả chất độc hoá học ở Việt Nam (Uỷ ban 10-80), Ban chỉ đạo quốc gia về khắc phục hậu quả chất độc hoá học ở Việt Nam (Ban chỉ đạo 33), Nhóm đối thoại về chất da cam,..

Giá mà trong các tấm ảnh hay phim tư liệu có hình ảnh Thượng nghị sỹ Patrix Leahy, người có công lớn trong việc thay đổi nhận thức và chính sách đối với chất da cam ở Việt Nam.

Các vị cần biết rằng, những gì mà chúng ta đạt được hiện nay là những điều mà những năm 2000 - 2005 không ai hình dung được.

Trong đàm phán về bình thường hoá quan hệ hai nước, phía Mỹ không bàn về hậu quả chất da cam. Trong văn bản bình thường hoá quan hệ hai nước, không có từ chất da cam. Tôi đã hỏi nguyên Phó Thủ tướng Vũ Khoan, người có trách nhiệm chủ yếu trong đàm phán bình thường hoá, tại sao hậu quả chất da cam quan trọng như thế mà không có từ nào về chất da cam trong văn bản bình thường hoá. Ông ta đã trả lời: vì có những việc còn quan trọng hơn.

Hội nghị quan chức chính phủ của Mỹ và Việt Nam ở Singapore bàn về chất da cam đầy tranh cãi và không ra được biên bản hội nghị. Hội thảo khoa học Việt - Mỹ năm 2003 tại Hà Nội có đến hơn 400 đại biểu tham dự cũng không kết luận được tác hại của chất da cam đối với con người. Trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng hỗn hợp Việt - Mỹ về chất da cam (JAC), phía Mỹ không chấp nhận từ "nạn nhân".

Tôi nhắc lại như thế để hiểu chúng ta đã trải qua những năm tháng khó khăn như thế nào.

Chúng tôi nhận thấy, nếu cứ tranh cãi về khoa học và pháp lý, sẽ không có điểm kết thúc. Phải nhìn vào thực tiễn ô nhiễm, vào cuộc sống của nạn nhân chất da cam mà hành động.

Chính tôi đã đáp ứng đề nghị của Đại sứ Mỹ Machael Marine và cùng ông vào thăm khu ô nhiễm dioxin trong sân bay Đà Nẵng. Ông là quan chức ngoại giao đầu tiên của Mỹ đến đây. Sau này, khi ông đã về hưu, tôi gặp ông ở Mỹ, tôi hỏi ông, động cơ nào dẫn đến việc ông vào thăm khu ô nhiễm dioxin. Ông ta đã trả lời, dù có vài quan chức ở Sứ quán Mỹ ngăn cản nhưng tôi vẫn đi. Tôi nhận thấy vấn đề đạo đức và trách nhiệm của phía Mỹ trong việc này.

Chính "đạo đức và trách nhiệm" đã thay cho tranh cãi về khoa học và pháp lý và câu chuyện da cam chuyển hướng. Ở đây, chúng ta cần ghi nhận vai trò và sự đóng góp tiên phong của Quỹ Ford mà cụ thể là vài trò cá nhân của bà Chủ tịch Susan Berrestford và Trưởng đại diện của Quỹ Ford tại Việt Nam, TS Charles Bailey, và hoạt động của nhóm Đối thoại về chất da cam.

Chúng ta không nên quay lại con đường cũ là tranh cãi khoa học và pháp lý. Không thể như tên một bộ phim về chất da cam của VTV4 đã được xây dựng công phu, sâu sắc, có nhiều ý kiến của chính các cựu chiến binh Mỹ và con cháu của họ với tên gọi là "Hành trình bất tận". Không thể là "hành trình bất tận" mà phải có điểm kết thúc.

Để có điểm kết thúc, chúng ta phải đẩy nhanh các hoạt động khắc phục hậu quả chất da cam. Việc xử lý dioxin ở Biên Hoà là quá chậm. Giá mà chúng ta sử dụng công nghệ rửa đất của Shimizu đã được thử nghiệm thành công tại Biên Hoà, chúng ta đã xử lý xong ô nhiễm dioxin Biên Hoà với giá rẻ hơn nhiều.

Các dự án giúp đỡ nạn nhân còn ít, nhỏ, lẻ. Cần phải có chiến lược và kế hoạch lớn hơn, nhanh hơn và có hiệu quả hơn trong việc giúp đỡ nhạn nhân.

Tôi xin nhắc lại, không thể tiếp tục tranh cãi về khoa học và pháp lý mà là đạo đức và trách nhiệm, nhân văn và nhân đạo, thiết thực và hiệu quả, không thể để câu chuyện này là một "hành trình bất tận".

Cảm ơn các vị đã lắng nghe.